

Số: 1520/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 19 tháng 8 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Tân Thành, huyện Bù Đốp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 642/TTr-SKHĐT ngày 18/6/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, với các nội dung chính như sau:



1. Tên công trình: Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư, công suất thiết kế:

a) Nội dung và quy mô công trình: Gồm có các hạng mục chính như sau:

- Mạng lưới đường ống: Tổng chiều dài tuyến đường ống là 8,8 km.

+ Đường ống chính dọc hai bên đường dài 8 km.

+ Đường ống nhánh quanh khu vực chợ dài 0,5 km.

+ Đường ống cấp 1 từ bơm về nhà trạm dài 0,3 km.

- Giếng khoan: 03 cái, công suất khai thác mỗi giếng  $5\text{m}^3/\text{h}$ .

- Hệ thống xử lý: 01 cụm, có công suất  $300\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ .

- Bể chứa nước sạch: Bể bằng bê tông cốt thép, kích thước (cao x rộng x dài) =  $2\text{m} \times 5\text{m} \times 5\text{m}$ .

- Đài nước: Dung tích đài nước khoảng  $20\text{m}^3$ , cao khoảng 12m. Kết cấu đài bằng thép, bồn nước inox.

- Nhà quản lý vận hành: Nhà cấp IV, diện tích  $50\text{m}^2$ .

- Trạm bơm cấp 2 kết hợp với nhà pha chế hóa chất và kho chứa hóa chất: Nhà cấp IV, diện tích  $36\text{m}^2$ ; hạ tầng.

- Đường ống kỹ thuật, đường nội bộ và lắp đặt thiết bị.

- Hệ thống điện vận hành, chiếu sáng ...

b) Công suất cấp nước dự kiến:  $300\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ .

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.

5. Khái toán tổng mức đầu tư: 9.000.000.000 đồng.

6. Dự kiến nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2013 - 2015 và vốn nhân dân đóng góp.

7. Dự kiến thời gian thực hiện dự án: Năm 2014 - 2015.

8. Dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư: 936.819.000 đồng

a) Hạng mục công trình cấp nước: 903.500.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí lập đề cương: 25.025.000 đồng

- Chi phí khảo sát địa hình: 280.066.000 đồng

- Chi phí khoan thăm dò nước ngầm và thí nghiệm mẫu nước: 413.901.000 đồng

- Chi phí giám sát khảo sát: 8.600.000 đồng

- Chi phí lập Báo cáo KTKT: 145.878.000 đồng

- Chi phí thẩm tra TKBVTC, dự toán: 14.275.000 đồng

- Chi phí thẩm định giá thiết bị: 5.000.000 đồng

- Chi phí QLDA bước CBĐT: 9.755.000 đồng

- Lệ phí thẩm định Báo cáo KTKT: 1.000.000 đồng

b) Hạng mục đường điện vận hành công trình: 33.319.000 đồng

- |                                     |            |      |
|-------------------------------------|------------|------|
| - Chi phí khảo sát địa hình:        | 21.039.000 | đồng |
| - Chi phí lập TKBVTC, dự toán:      | 8.280.000  | đồng |
| - Chi phí thẩm tra TKBVTC, dự toán: | 4.000.000  | đồng |

Các chi phí nêu trên là tạm tính. Khi thanh quyết toán căn cứ vào kết quả thực hiện được nghiệm thu và các quy định hiện hành của nhà nước.

9. Các Nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện trước công tác khoan thăm dò khảo sát nguồn nước ngầm, sau khi có kết quả đảm bảo yêu cầu nguồn nước (lưu lượng và chỉ tiêu về nước sinh hoạt) theo quy định thì mới tiến hành triển khai công việc khảo sát địa hình để tránh lãng phí trong công tác chuẩn bị đầu tư.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và PTNT là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 13.8).g



*Nguyễn Văn Trâm*